

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2020/HSST

Ngày 24 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Khiếu;

Bà Lữ Thị Khăm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lô Văn M**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09/10/1973, tại xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: lớp 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Xén Ph và bà Lô Thị Xén Ph; có vợ là Kha Thị Th và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2020 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

2. Họ và tên: **Kha Thị Th**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23/11/1970, tại xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Bá Kh (đã chết) và bà Kha Thị Kh (đã chết); có chồng là Lô Văn M và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2020 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Lê Công Thiết. Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Lương Văn M; sinh năm 1982; nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 16/6/2020, Lô Văn M đang ở nhà tại bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An thì có một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đến hỏi M có mua ma túy không thì M đồng ý mua của người này 10 (Mười) viên ma túy tổng hợp và 01 (Một) cục ma túy (Heroine) với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau đó, M lấy ma túy tổng hợp ra sử dụng, còn cục ma túy (Heroine) M chia thành 14 gói nhỏ rồi gói lại bằng vỏ bao thuốc lá cò mềm nhằm mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, M cho vợ là Kha Thị Th 01 (Một) gói ma túy (Heroine) và 1/2 (Một nửa) viên ma túy tổng hợp để sử dụng, Th cất dấu số ma túy trên vào dây buộc váy của mình. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi M và Th đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật ma túy kèm theo.

Tại Cơ quan điều tra Lô Văn M khai nhận trước khi bị bắt quả tang đã bán 01 (Một) viên ma túy tổng hợp và 03 (Ba) gói ma túy (Heroine) với giá 90.000đ (Chín mươi nghìn đồng) cho một người đàn ông không quen biết.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 09 giờ 35 phút ngày 17/6/2020 đã xác định:

- 06 (sáu) viên nén màu hồng thu giữ của Lô Văn M có khối lượng 0,6g (Không phải sáu gam), ký hiệu vật chứng số 1.
- 09 (chín) gói chất màu trắng thu giữ của Lô Văn M có khối lượng 0,15g (Không phải mười lăm gam), ký hiệu vật chứng số 2.
- 01 (một) gói chất màu trắng thu giữ của Kha Thị Th có khối lượng 0,1g (Không phải một gam), ký hiệu vật chứng số 3.
- 1/2 (Một nửa) viên nén màu hồng thu giữ của Kha Thị Th có khối lượng 0,05g (Không phải không năm gam), ký hiệu vật chứng số 4 (BL: 84-85).

Kết luận giám định số 883/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 22/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận:

- Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ của Lô Văn M gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,6g (Không phải sáu gam).
- Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Lô Văn M gửi đến giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 0,15g (Không phải mười lăm gam).
- Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M3) thu giữ của Kha Thị Th gửi đến giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 0,1g (Không phải một gam).
- Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M4) thu giữ của Kha Thị Th gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,05g (Không phải không năm gam).

Về vật chứng của vụ án: Số vật chứng còn lại gồm 0,15g ma túy (Heroine) và 0,5g ma túy (Methamphetamine) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu đã được Cơ quan

điều tra chuyển giao đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số: 130/CT - VKS - KS ngày 01/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố bị cáo Lô Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Kha Thị Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lô Văn M mức án từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Kha Thị Th mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lô Văn M và Kha Thị Th đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến. Do sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo Lô Văn M, Kha Thị Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo

trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 16/6/2020, tại bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An, Lô Văn M đang có hành vi tàng trữ 06 (Sáu) viên ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,6g (không phải sáu gam) và 09 (Chín) gói ma túy (Heroin) có khối lượng 0,15g (Không phải mười lăm gam) nhằm mục đích để bán kiếm lời và Kha Thị Th đang có hành vi tàng trữ 01 (Một) gói ma túy (Heroin) có khối lượng 0,1g (Không phải một gam) và 1/2 (Một nửa) viên ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,05g (Không phải không năm gam) nhằm mục đích để sử dụng.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì số ma túy Heroin và Methamphetamine bị thu giữ của Lô Văn M là $0,6g + 0,15g = 0,75g$, ngoài ra M còn phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng chất ma túy đã cho Kha Thị Th là 0,15g, vậy tổng khối lượng 02 chất ma túy (Heroin, Methamphetamine) của Lô Văn M là 0,9g (Không phải chín gam). Đối chiếu tổng khối lượng của hai chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS thì trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma túy ít hơn so với khối lượng Heroin, Methamphetamine được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Như vậy, trong trường hợp này tổng khối lượng của 02 chất ma túy Heroin và Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS. Hành vi trên đây của bị cáo Lô Văn M đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Tổng khối lượng của hai chất ma túy (Heroin, Methamphetamine) thu giữ của Kha Thị Th là: $0,1g + 0,05g = 0,15g$. Đối chiếu tổng khối lượng của hai chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS thì trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma túy tương đương với khối lượng Heroin, Methamphetamine được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Như vậy, trong trường hợp này tổng khối lượng của 02 chất ma túy Heroin và Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 BLHS. Hành vi của bị cáo Kha Thị Th phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội các bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để mua bán, tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lô Văn M và Kha Thị Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là tiền cho các bị cáo.

[6] Trong vụ án này có người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lô Văn M và người đàn ông đã mua ma túy của Lô Văn M, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án: Số vật chứng còn lại 0,15g ma túy (Heroine) và 0,5g ma túy (Methamphetamine) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 90.000đ (Chín mươi nghìn đồng) mà Lô Văn M khai nhận đã bán 01 (Một) viên ma túy tổng hợp và 03 (Ba) gói ma túy (Heroine) cho người đàn ông không quen biết, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể, không lấy được lời khai nên không có căn cứ để truy thu.

[8] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lô Văn M 33 (Ba mươi ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 16/6/2020).

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Kha Thị Th 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 16/6/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và ghi tên của đối tượng Lô Văn M và dấu điểm chỉ của đối tượng Kha Thị Th, bên trong có chứa 0,15g ma túy (Heroine) và 0,5g ma túy (Methamphetamine) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 00 phút, ngày 31/8/2020 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lô Văn M và Kha Thị Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/9/2020)./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Vi Thị Khuyên